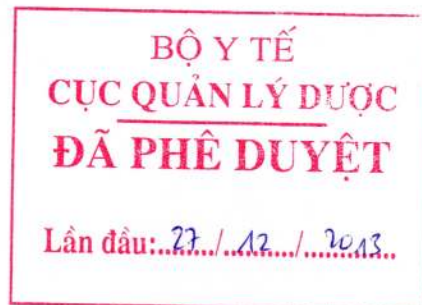
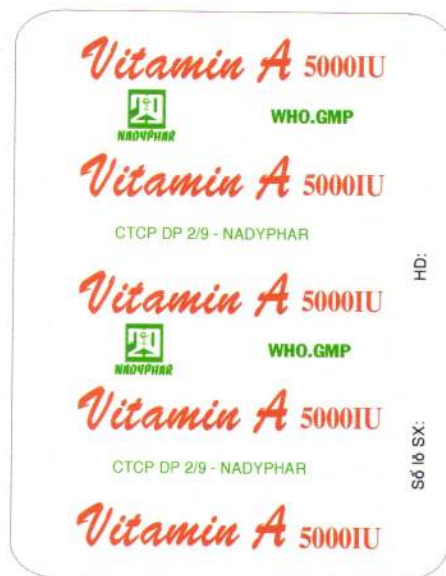


27143

MẪU NHÃN VỈ VITAMIN A 5000IU
VỈ 10 viên nang



DT

Ngày 25 tháng 04 năm 2012

K. Tổng Giám Đốc
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Trương Thị Thùy Hoa

MẪU NHÃN + HỘP CHAI VITAMIN A 5000IU

Chai 80 viên nang

WHO.GMP

CÔNG THỨC: Vitamin A 5000 IU
Tá dược vd 1 viên nang

CHỈ ĐỊNH:

- Dự phòng và điều trị các triệu chứng thiếu vitamin A như bệnh khô mắt, quáng gà.
- Bổ sung cho người bệnh xơ gan nguyên phát do mật hay gan ứ mật mạn tính, thường hay thiếu hụt vitamin A

LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG:
Đọc trong toa hướng dẫn sử dụng.

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
Bảo quản: Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng

Sản xuất theo TCCS Số lô SX/Lot:
SDK: NSX/ Mfg:
HD/ Exp:

DỰ PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ CÁC TRIỆU CHỨNG THIẾU VITAMIN A

Vitamin A 5000 IU

Chai 80 viên nang

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 - NADYPHAR
NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, cụm 2, P.Thanh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM

COMPOSITION:
Vitamin A 5000 IU
Excipient s.q.f 1 capsule

INDICATIONS:

- Prevention and treatment of symptoms of vitamin A deficiency such as xerophthalmia and night blindness.
- As supplements to patients with primary biliary cirrhosis or chronic cholestatic liver disease, as vitamin A deficiencies are common in these disorders.

DOSAGE, CONTRAINDICATIONS, PRECAUTIONS:
Read the leaflet inside.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
CAREFULLY READ THE LEAFLET BEFORE USE
STORAGE: Not more than 30°C, in dry place, protect from light.

Box of 1 bottle x 80 caps

Vitamin A 5000 IU

WHO.GMP

CÔNG THỨC:
Vitamin A 5000 IU
Tá dược vd 1 viên nang

CHỈ ĐỊNH:

- Dự phòng và điều trị các triệu chứng thiếu vitamin A như bệnh khô mắt, quáng gà.
- Bổ sung cho người bệnh xơ gan nguyên phát do mật hay gan ứ mật mạn tính, thường hay thiếu hụt vitamin A

LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG:
Đọc trong toa hướng dẫn sử dụng.

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
Bảo quản: Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng

Sản xuất theo TCCS
SDK:
Số lô SX/ Lot:
NSX/ Mfg:
HD/ Exp:

Hộp 1 chai 80 viên nang

Vitamin A 5000 IU

WHO.GMP

Ngày 25 tháng 04 năm 2012

Ký và đóng dấu Giám Đốc
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
2-9
TP. HỒ CHÍ MINH
QUẬN 11 TP. HỒ CHÍ MINH

DS. Trương Thị Thùy Hòa

MẪU NHẬN HỘP VITAMIN A 5000 IU.
HỘP 10 VỈ X 10 VIÊN NANG

<https://trungtamthuoc.com/>

COMPOSITION:
Vitamin A 5000 IU
Excipient: s.q.f. 1 capsule

INDICATIONS:
- Prevention and treatment of symptoms of vitamin A deficiency such as xerophthalmia and night blindness.
- As supplements to patients with primary biliary cirrhosis or chronic cholestatic liver disease, as vitamin A deficiencies are common in these disorders.

DOSAGE, CONTRAINDICATIONS, PRECAUTIONS:
Read the leaflet inside.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
CAREFULLY READ THE LEAFLET BEFORE USE.**
STORAGE: Not more than 30°C, in dry place, protect from light.

Box of 10 blisters x 10 caps



PREVENTION AND TREATMENT OF SYMPTOMS OF VITAMIN A DEFICIENCY

WHO.GMP

NADYPHAR

CÔNG THỨC:
Vitamin A 5000 IU
Tá được: vđ 1 viên nang

CHỈ ĐỊNH:
- Dự phòng và điều trị các triệu chứng thiếu vitamin A như bệnh khô mắt, quáng gà.
- Bổ sung cho người bệnh xơ gan nguyên phát do mật hay gan ứ mật mạn tính, thường hay thiếu hụt vitamin A.

LIỀU DÙNG, CHỖNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG:
Đọc trong toa hướng dẫn sử dụng.

ĐỂ XÁC ĐỊNH TÍNH CHẤT TÀI
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Sản xuất theo TCCS
SPK:
Số lô SX/Lot:
NSX/Mfg:
HD/Exp:

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang



DỰ PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ CÁC TRIỆU CHỨNG THIẾU VITAMIN A

WHO.GMP

NADYPHAR



UI 0005

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 29 - NADYPHAR
NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, cụm 2,
P.Thanh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM

Ngày 25 tháng 04 năm 2012

Ký và đóng dấu

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2-9
TP. HỒ CHÍ MINH

S.Đ.K.K.D. 0303000000

DS. Trương Thị Thuỳ Vân

MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VIÊN NANG VITAMIN A 5000 IU

<https://trungtamthuoc.com/>

VITAMIN A 5000 IU

Viên nang

CÔNG THỨC:

Vitamin A 5000 IU
Tá dược: Bột talc, tinh bột sắn vừa đủ 1 viên nang

CHỈ ĐỊNH:

- Dự phòng và điều trị các triệu chứng thiếu vitamin A như bệnh khô mắt, quáng gà.
- Bổ sung cho người bệnh xơ gan nguyên phát do mật hay gan ứ mật mạn tính, thường hay thiếu hụt vitamin A.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Người bệnh thừa vitamin A.
- Phụ nữ có thai.
- Nhạy cảm với vitamin A.

THẬN TRỌNG:

- Thận trọng khi dùng thuốc khác có chứa vitamin A.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Không phối hợp với các thuốc khác có chứa vitamin A.
- Neomycin, cholestyramin, parafin lỏng làm giảm hấp thu vitamin A.
- Các thuốc uống tránh thai có thể làm tăng nồng độ vitamin A trong huyết tương và có tác dụng không thuận lợi cho sự thụ thai.
- Vitamin A và isotretinoin dùng đồng thời thì có thể dẫn đến tình trạng như dùng vitamin A quá liều.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Thời kỳ mang thai: Tránh dùng vitamin A hay các chế phẩm tổng hợp cùng loại như isotretinoin với liều cao (≥ 10.000 IU/ngày) ở phụ nữ có thai, vì có khả năng gây quái thai.

- Thời kỳ cho con bú: Vitamin A có trong sữa mẹ. Khi cho con bú, các bà mẹ cần dùng hàng ngày 4000-4330 IU vitamin A.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không gây ảnh hưởng đến người lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Khi dùng liều cao dài ngày hoặc khi uống một liều rất cao, các tác dụng phụ và ngoại ý xuất hiện: Mệt mỏi, buồn nôn, sẩn ngứa, viêm da tróc vảy, đau xương khớp, biến đổi cấu trúc của da và móng (giòn, dễ gãy), tăng áp lực sọ não, tăng calci-máu.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

Các đặc tính dược lực học:

- Vitamin A (retinol) là vitamin tan trong dầu rất cần cho thị giác, cho sự tăng trưởng và cho sự phát triển và duy trì của biểu mô. Trong thức ăn, vitamin A có từ 2 nguồn retinoid tạo sẵn có trong nguồn động vật như ở gan, thận, chế phẩm từ sữa, trứng, dầu gan cá và các carotenoid tiền vitamin A có trong thực vật. Trong cơ thể những chất này được chuyển thành retinol nhưng được sử dụng kém hơn. Carotenoid là những nguồn chính (trong đó caroten là chất có hoạt tính vitamin A mạnh nhất và có nhiều nhất trong thức ăn, đặc biệt ở gấc hay cà rốt và các rau quả có màu xanh sẫm hay màu vàng).
- Dự trữ vitamin A của cơ thể thường đáp ứng đủ cho nhu cầu cơ thể trong vài tháng.

Các đặc tính dược động học:

Khi uống, vitamin A được hấp thu ở ống tiêu hóa. Khi cơ thể hấp thu một kém, ăn thiếu protein, rối loạn chức năng gan hay chức năng tụy

làm giảm hấp thu vitamin A. Một số retinol được dự trữ ở gan và từ đây được giải phóng vào máu dưới dạng gắn với một globulin đặc hiệu. Phần retinol tự do bị liên hợp glucuronic và bị oxy hóa thành retinal và acid retinoic, rồi được đào thải qua nước tiểu và phân cùng với những chất chuyển hóa khác. Nồng độ bình thường của vitamin A trong huyết tương 300-600 $\mu\text{g/L}$. Trong trường hợp thiếu vitamin A thì nồng độ thấp $\leq 100 \mu\text{g/L}$, còn trong trường hợp quá liều hay ngộ độc thì nồng độ này cao hơn nhiều.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

- Ngộ độc mạn tính: Dùng vitamin A liều cao kéo dài có thể dẫn đến ngộ độc vitamin A. Các triệu chứng đặc trưng là: Mệt mỏi, dễ bị kích thích, chán ăn, sút cân, nôn, rối loạn tiêu hóa, sốt, gan - lách to, da bị biến đổi, rụng tóc, tóc khô giòn, môi nứt nẻ và chảy máu, thiếu máu, nhức đầu, calci huyết cao, phù nề dưới da, đau ở xương và khớp. Ở trẻ em các triệu chứng ngộ độc mạn tính còn gồm cả tăng áp lực nội sọ (thóp căng), phù gai mắt, ứ tai, rối loạn thị giác, sưng đau dọc các xương dài. Khi ngừng dùng vitamin A thì các triệu chứng cũng mất dần nhưng xương có thể ngừng phát triển do các đầu xương dài đã cốt hóa quá sớm.

- Ngộ độc cấp: Dùng vitamin A liều rất cao dẫn đến ngộ độc cấp với các dấu hiệu buồn ngủ, chóng mặt, hoa mắt, buồn nôn, nôn, dễ bị kích thích, nhức đầu, mê sảng và co giật, tiêu chảy... Các triệu chứng xuất hiện khi uống từ 6 đến 24 giờ.

- Xử trí: Phải ngưng dùng thuốc. Điều trị triệu chứng và điều trị hỗ trợ.

LIỀU DÙNG:

- * Điều trị và phòng ngừa thiếu vitamin A có thể uống liều cao cách quãng như sau:

Phòng ngừa thiếu vitamin A:

- Để phòng bệnh khô mắt gây mù lòa do thiếu vitamin A:
- Trẻ em từ 1 tuổi và người lớn: Cứ 3- 6 tháng một lần uống liều 200.000 IU.
- Trẻ em dưới 1 tuổi: Dùng liều bằng $\frac{1}{2}$ liều trên.

Điều trị thiếu vitamin A:

- Điều trị bệnh khô mắt:
- Trẻ em từ 1 tuổi và người lớn: Uống 200.000 IU ngay sau khi chẩn đoán, lặp lại liều vào ngày hôm sau và thêm một liều sau hai tuần.
- Trẻ em dưới 1 tuổi: Dùng liều bằng $\frac{1}{2}$ liều trên.

- * Đối với bệnh xơ gan nguyên phát do mật hay bệnh gan mạn tính có ứ mật: Thường cho người bệnh uống thêm vitamin A vì những người này thường bị thiếu hụt vitamin A.

- Người lớn: Cứ 3- 6 tháng một lần uống liều 200.000 IU

Trình bày: Hộp 10 vỉ x 10 viên
Hộp 1 chai x 80 viên

Điều kiện bảo quản:

Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất: Theo TCCS

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG
NEU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC



NADYPHAR

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 29 - NADYPHAR

NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, cụm 2, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM

Ngày 27 tháng 11 năm 2012
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh



DS. Cáp Hữu Ảnh

01